

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
MÔN TOÁN 7
TUẦN 9

1. Nội dung học sinh tự học:

❖ **Phần Đại Số:**

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học: ÔN TẬP CHƯƠNG I	
Hoạt động 1: <i>Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</i>	- Xem kĩ phần lí thuyết Hướng dẫn làm bài Bài 96/48 SGK Áp dụng: - Quy tắc cộng, trừ, nhân, chia số hữu tỉ để tính giá trị biểu thức - Tính chất giao hoán, kết hợp, nhân phân phối giữa phép nhân và phép cộng. Bài 101/49 SGK -Áp dụng: $ A = B (B \geq 0)$ $\Rightarrow A = B \quad \text{hay} \quad A = -B$ - Giá trị tuyệt đối của một số luôn không âm Bài 103/50 SGK Áp dụng tính chất của dãy tỉ số bằng nhau $\frac{a}{b} = \frac{c}{d} = \frac{a+c}{b+d}$ Bài 105/50 SGK Áp dụng định nghĩa căn bậc hai.
Hoạt động 2: <i>Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.</i>	Học sinh hoàn thành các bài tập 96,98,101,103,105/48,49,50 SGK trong phần B/ BÀI TẬP (file đính kèm)

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học: BÀI 1: ĐẠI LƯỢNG TỈ LỆ THUẬN	

Hoạt động 1: <i>Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</i>	- Xem kĩ định nghĩa và tính chất của hai đại lượng tỉ lệ thuận. - Vận dụng được các tính chất vào giải bài tập liên quan. - Xem một số ví dụ trong tài liệu đính kèm. Hướng dẫn làm bài Bài 1/53 SGK - Nếu đại lượng y liên hệ với đại lượng x theo công thức: $y = kx$ (với k là một hằng số khác 0) thì ta nói y tỉ lệ thuận với x theo hệ số tỉ lệ k. - Vậy muốn tìm hệ số tỉ lệ k ta lấy $y : x$ Bài 2/54 SGK x và y tỉ lệ thuận nên ta có $y = kx$. ($k \neq 0$) Suy ra $k = \frac{y}{x}$ Từ bảng trên ta thấy, khi $x = 2$ thì $y = -4$ nên: $k = \frac{y}{x} = \frac{-4}{2} = -2$ Vậy ta có: $y = -2.x$ Từ đó: với $x = -3$ thì $y = (-2).(-3) = 6$
Hoạt động 2: <i>Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.</i>	Học sinh hoàn thành các bài tập 1,2/54 SGK trong phần B/ BÀI TẬP (file đính kèm)

❖ **Phần Hình học:**

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học: TỔNG BA GÓC CỦA MỘT TAM GIÁC	
Hoạt động 1: <i>Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</i>	- Chứng minh định lí về tổng ba góc của một tam giác - Nhận biết góc ngoài của tam giác, quan hệ giữa góc ngoài và góc trong không kề với nó. - Vận dụng các định lí vào việc tính số đo các góc của tam giác.
Hoạt động 2: <i>Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.</i>	Học sinh hoàn thành các bài tập 1, 2, 5, 8/ 108, 109 SGK trong phần B/ BÀI TẬP (file đính kèm)

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học: HAI TAM GIÁC BẰNG NHAU	
Hoạt động 1:	-Biết định nghĩa hai tam giác bằng nhau, biết viết ký hiệu về

<i>Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</i>	sự bằng nhau của hai tam giác theo quy ước. - Tìm được các đỉnh, các góc, các cạnh tương ứng của hai tam giác bằng nhau. Tìm được hai đoạn thẳng bằng nhau, hai góc bằng nhau của hai tam giác bằng nhau
Hoạt động 2: <i>Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.</i>	Học sinh hoàn thành các bài tập 10, 11, 12/ 111, 112 SGK trong phần B/ BÀI TẬP (file đính kèm)

2. Sau khi tự học, em có những thắc mắc gì cần hỏi đến giáo viên:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Toán	Ghi nội dung bài giảng hoặc bài tập.	1. Câu hỏi của các em. 2. 3.